TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ	*Hồng Bàng, ngày 04 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân s ự thụ lý số: 13/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị NTTH, sinh năm 1984; ĐKNKTT: Số 66 A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh NDD, sinh năm 1984; ĐKNKTT: Số 26 G, phường B (nay là phường H), quận I, thành phố Hải Phòng; nơi làm việc: Đội J; trụ sở: Số K, phường L, quận I, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTTH và anh NDD.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị NTTH và anh NDD thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có hai con chung là M, sinh ngày 21-9-2009 và N, sinh ngày 22-11-2012. Chị NTTH và anh NDD thỏa thuận: Chị NTTH là người trực tiếp nuôi dưỡng con M, anh NDD là người trực tiếp nuôi dưỡng con N cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị NTTH và anh NDD tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị NTTH tự nguyện nộp đủ 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: AA/2021, số: 0009619, ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị NTTH được hoàn trả lại số tiền chênh lệnh là 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường B, quận C, Hà Nội (Giấy CNKH số: 152, quyển số: 02 ngày 06-11-2008);
- Đương sự;
- Lưu: HS; VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Kiên